

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày: 19/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Văn Hòa.

2/ Bà Nguyễn Thị Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST- HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY T (tên gọi khác: U)- sinh năm: 1970, tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: không có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Chỗ ở trước khi bị bắt: E4/77 VT, Khu phố 6, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn B và bà Nguyễn D (đều đã chết); Chưa có vợ, con. Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: ngày 22/9/2010, Nguyễn Duy T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc” (theo bản án số 12/2010/HSST ngày 22/9/2010 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 02/2010/TB-BS ngày 01/10/2010 của TAND huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận). Tại bản án này T khai gian tên mình là Lê Thuận N, sinh năm 1976, HKTT: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày: 05/11/2018; chuyển sang tạm giam ngày: 15/11/2018. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Lương Văn T sinh năm 1995. Trú tại: Khu phố 10, phường PT, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 05/11/2018, Nguyễn Duy T đón xe vào bên xe MĐ, thành phố Hồ Chí Minh để thăm bạn gái và mua ma túy đá về sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày thì T đến bên xe MĐ rồi đón xe đến khu vực trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây T gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân) và nhờ người này mua dùm 4.500.000đ ma túy đá. Người này dẫn T đi vào một con hẻm gần đó rồi bảo T đứng đợi. Khoảng 10 phút sau người này quay lại đưa cho T một gói nylon không màu, hàn kín có khóa nhựa kéo 01 đầu, kích thước (06x08) cm bên trong có chứa ma túy đá. T đưa lại cho người này 4.500.000đ rồi đón xe đi thăm bạn gái, sau đó đón xe khách về lại Phan Thiết. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T về đến Phan Thiết và thuê phòng số 01 nhà nghỉ QA, thuộc khu phố 1, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết để ở. Tại nhà nghỉ, T gọi điện thoại rủ Lương Văn T đến để cùng sử dụng ma túy thì Lương Văn T đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Lương Văn T đến gặp T và có mang theo một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá (“nỏ”). Sau khi ngồi nói chuyện một lúc, T lấy một ít ma túy từ gói ma túy mua ở thành phố Hồ Chí Minh ra bỏ vào “nỏ” để sử dụng; số ma túy còn lại T cất vào túi quần phía trước bên phải của mình. Đến 22 giờ 40 phút ngày 05/11/2018, trong lúc T và Lương Văn T đang sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường Đức Long, thành phố Phan Thiết kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lực lượng công an thu giữ bên túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Duy T 01 gói nylon không màu, hàn kín có khóa nhựa kéo 01 đầu, kích thước (06x08) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T khai đây là ma túy đá T mua ở thành phố Hồ Chí Minh về tàng trữ để sử dụng (ký hiệu M khi giám định), ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen bạc; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 chai nước ngọt, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số 1007/KLGD-PC09 ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC 09)- Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 9,8857 gam là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định gồm: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu, và 9,0287 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1007, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Duy T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời khai nhận việc tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích để sử dụng chứ không bán cho người khác.

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Duy T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Duy T mức hình phạt từ 06 năm đến 07 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu, và 9,0287 gam mẫu vật M còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 chai nước ngọt, 01 ống hút và 01 nõ thủy tinh.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi tàng trữ ma túy của mình là sai mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra-Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo, tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 17/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết xác định ngày 22/9/2010 Nguyễn Duy T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 07 tháng 16 ngày kể từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc (theo bản án số 12/2010/HSST) là thiếu sót, vì ngày 01/10/2010 Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã có Thông báo số 02/2010/TB-BS sửa chữa, bổ sung bản án số 12/2010/HSST ngày 22/9/2010, “thời gian thử thách là 07 tháng 16 ngày kể từ ngày tuyên án” được sửa chữa, bổ sung là “thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án”.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 05/11/2018, tại phòng nghỉ số 01 nhà nghỉ QA thuộc khu phố 1, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,8857 gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Khối lượng 9,8857 gam Methamphetamine này trước đó bị cáo vào thành phố Hồ Chí Minh nhờ một người đàn ông không rõ nhân thân mua dùm.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,8857 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy T cho thấy bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy đối với người sử dụng và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, biết rõ được việc tàng trữ, sử dụng ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp quy định pháp luật. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi cố ý, hành vi đó không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi vừa nêu trên của bị cáo Nguyễn Duy T đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, về nhân thân bị cáo, vào ngày 22/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”, đây là cũng tình tiết được Tòa án xem xét khi lượng hình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn.. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng bị cáo Nguyễn Duy T nhờ mua hộ ma túy, quá trình điều tra Nguyễn Duy T khai nguồn gốc ma túy bị cáo tàng trữ được là nhờ một người đàn ông không rõ nhân thân mua giúp. Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Lương Văn T là người ở cùng phòng với Nguyễn Duy T khi bị bắt quả tang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan CSĐT Công an

thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lương Văn T.

Việc xử lý như trên là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên không đặt ra để xử lý nữa.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen bạc là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy T là đúng pháp luật.

Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu, và 9,0287 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1007, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, đây là vật chứng của vụ án nhưng là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 chai nước ngọt, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh, đây là vật chứng của vụ án nhưng là vật không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện toàn bộ vật chứng trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 89 ngày 20/5/2019).

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Duy T 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 05/11/2018.

Căn cứ: khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu, và 9,0287 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1007, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

-01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 chai nước ngọt, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh.

(Hiện toàn bộ tang vật trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 89 lập ngày 20 tháng 5 năm 2019).

Căn cứ: khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/6/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND thành phố Phan Thiết
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- Công an thành phố Phan Thiết
- UBND địa phương nơi b/c thường trú.
- Chi cục THADS Phan Thiết
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy Tiên